

Bản án số: 52/2022/HS-PT
Ngày 19- 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông; Bà Trịnh Thị Bích Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Sau đây gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Th, sinh năm 1995; tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: số 71, Hồ Sen, phường H, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ch và bà Vũ Thị L; vợ: Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, xử lý hành chính, kết án lần nào; bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020 đến ngày 07/11/2020 cho tại ngoại đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra vụ án còn có 02 bị cáo khác bị xét xử về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và 148 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo hoặc không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/5/2017, Nguyễn Gia Đ, đăng ký thường trú: số 318/19/14 Thống Nhất, phường 16, quận G, Thành phố H được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại, dịch vụ Thịnh Tín Phát (Mã số doanh nghiệp 1702088818), địa chỉ số 476, đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 29/9/2017, Nguyễn Gia Đ được Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Thịnh Tín Phát (Mã số chi nhánh 1702088818-001), địa chỉ số 76, đường Trung Trắc, khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang để hoạt động mua bán, cho thuê xe.

Sau khi thành lập Chi nhánh Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Thịnh Tín Phát (sau đây gọi tắt là Chi nhánh Thịnh Tín Phát), Nguyễn Gia Đ tiến hành các hoạt động in các tờ rơi, băng rôn chứa các thông tin với nội dung giới thiệu tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của Chi nhánh Thịnh Tín Phát; cầm cả vệt xe chính chủ lên đến 80% giá trị xe rồi thuê người rải tờ rơi, treo băng rôn tại những nơi thường tập trung nhiều người dân. Nguyễn Gia Đ tiến hành thuê hoặc ủy quyền cho những người giúp việc, hỗ trợ hoạt động cho vay tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, cụ thể:

- Thuê Bị cáo Âu Quốc B giúp sức thực hiện từ tháng 6/2017 đến ngày 10/8/2020.
- Ủy quyền cho Phạm Quang H thực hiện từ ngày 06/10/2017 đến tháng 11/2017.
- Ủy quyền cho bị cáo Phạm Minh T thực hiện từ ngày 04/12/2017 đến ngày 04/9/2019.
- Ủy quyền cho Lê Tấn Mạnh H thực hiện từ ngày 04/9/2019 đến 10/8/2020.

Nguyễn Gia Đ phân công nhiệm vụ như sau:

Đối với người được thuê làm việc không được ủy quyền bằng văn bản thì chỉ thực hiện các nhiệm vụ: Phát tờ rơi, treo băng rôn trên các tuyến giao thông công cộng, vùng nông thôn và khu vực thường tập trung nhiều người dân nhằm quảng cáo trái phép hoạt động cho vay; Xác minh những trường hợp đến vay để biết về thông tin nhà, địa chỉ; nhận lãi suất đóng định kỳ đưa lại cho người quản

lý; đi thu nợ khi người vay chậm trả đưa lại cho người quản lý, hướng dẫn đưa người vay đi công chứng.

Đối với người được ủy quyền sẽ trực tiếp giao dịch cho vay, ký các hợp đồng vay bằng hình thức mua bán, cho thuê xe; Quản lý hoạt động thu chi, cho vay, thu lãi, quản lý hệ thống dữ liệu về hoạt động cho vay, nhập máy, làm in, ký hợp đồng, tham gia xác minh, thu hồi nợ; quảng cáo dịch vụ cho vay qua nhiều hình thức; tổng hợp số liệu cho vay, lãi suất trong ngày nhập vào quản lý, báo cáo cho Nguyễn Gia Đ; nhận tiền, chuyển tiền vốn, lãi thu được cho Nguyễn Gia Định thông qua nhiều hình thức khác nhau như tiền mặt, chuyển khoản ngân hàng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được hoạt động cho vay lãi nặng cụ thể như sau:

Về phương thức hoạt động cho vay:

Khi người dân liên hệ vay tiền tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, các bị cáo tư vấn cho người vay phải thực hiện theo các điều kiện do Nguyễn Gia Đ quy định, cụ thể:

- Người vay phải có xe mô tô, xe máy các loại; Có giấy đăng ký mô tô, xe máy do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp mang tên người vay.
- Người vay phải có một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân, giấy phép lái xe, sổ hộ khẩu, giấy tờ cá nhân do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp nhưng tất cả phải bản chính.
- Số tiền vay phải thấp hơn giá trị xe mô tô, xe máy.

Sau khi có đầy đủ giấy tờ trên, thống nhất số tiền vay thì các bên sẽ làm hợp đồng bán xe cho Chi nhánh Thịnh Tín Phát theo mẫu. Hợp đồng đã được soạn sẵn nội dung chính, để thiếu phần thông tin người vay, số tiền vay nên chỉ thao tác đánh máy vào là in ra. Phần đại diện Công ty cho vay, các bị cáo đề tên người nào trực tiếp thực hiện. Cụ thể gồm có Phạm Quang H, Phạm Minh T và Lê Tấn Mạnh H trực tiếp được ký hợp đồng cho vay bằng hình thức hợp đồng bán xe mô tô, xe máy.

Đối với hợp đồng vay tiền từ trên 5.000.000 đồng thì được công chứng tại Văn phòng công chứng Bùi Quang Nhơn, địa chỉ số 21, Ngõ Quốc Trị, phường V, thành phố Vị Thanh; Trường hợp lập hợp đồng bán xe nhưng người đại diện cho Chi nhánh Thịnh Tín Phát không có mặt thì gửi lại Văn phòng công chứng, khi có người đại diện đến ký vào lấy hồ sơ về. Hợp đồng từ 5.000.000 đồng trở xuống thì không công chứng, chỉ ký xong lưu tại Công ty.

- Khi làm hợp đồng bán xe cho Chi nhánh Thịnh Tín Phát, số tiền bán xe ghi trong hợp đồng là số tiền vốn người dân cần vay. Sau đó, chuẩn bị sẵn hợp đồng thuê xe, cho người vay thuê lại xe đã bán; thỏa thuận tiền vốn tính lãi thông qua số tiền ghi trong hợp đồng bán xe (gọi là tiền thu phí thuê xe).

Sau khi hoàn thành các loại giấy tờ trên, các bị cáo cử người (người xác minh) đi với người vay đến nhà để xác minh địa chỉ để biết nhà. Sau đó, việc giao nhận tiền, người vay lấy xe được thực hiện ngay tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát; Có trường hợp người xác minh đem theo tiền, khi xác minh xong đưa cho người vay tại nhà.

Về tính lãi suất, hình thức đóng lãi:

- Số tiền vay là số tiền bán xe ghi trong hợp đồng bán xe.
- Tiền lãi đóng là tiền phí thuê xe ghi trong hợp đồng thuê xe.
- Lãi suất cố định cho vay là 4.000đ/1.000.000đ/ngày; tương đương với lãi suất 0,004%/ngày, 12%/tháng và 144%/năm. Vượt gấp 7,2 mức lãi suất theo quy định trong Bộ luật Dân sự năm 2015 (lãi suất cho vay không được vượt quá 20%/năm, quy định tại Điều 468 BLDS).

- Thu lãi theo kỳ 10 ngày, thu trước 01 kỳ đầu tiên khi giao tiền cho người vay bằng cách trừ vào tiền vốn vay. Khi vay tiền, các bị cáo sẽ đưa cho người vay 01 phiếu hình chữ nhật, có 06 ô, tương đương với 06 kỳ đóng lãi trong 02 tháng. Đóng xong 06 kỳ, người vay có nhu cầu vay tiếp thì tính hợp đồng tiếp, đưa phiếu thu lãi như lần đầu.

- Trả lãi: Định kỳ người vay đến trụ sở Chi nhánh Thịnh Tín Phát, gặp ai người đó thu; Không đến đóng được thì các bị cáo đến thu hoặc chuyển khoản qua tài khoản của Phạm Minh T, Lê Tấn Mạnh H và Âu Quốc B. Trường hợp nếu người vay không trả lãi suất theo đúng quy định thì các bị cáo điện thoại nhắc, cử người đến nhà tìm, có trường hợp lấy xe về bán.

- Sau khi trả hết số tiền gốc đã vay mới ngưng đóng lãi.

Trường hợp sau khi trả vốn, nếu người vay có nhu cầu hủy hợp đồng bán xe thì cùng đến Văn phòng Công chứng làm thủ tục hủy. Nếu người vay không hủy có thể mang về nhà giữ. Trường hợp không hủy hợp đồng, khi người vay có nhu cầu vay tiếp thì lấy hợp đồng cũ ra sử dụng, không phải làm lại phát sinh thêm phí công chứng. Riêng đối với hợp đồng không công chứng thì hủy bằng cách xé bỏ hoặc cắt giữ chứ không làm thủ tục gì.

Về quản lý hoạt động cho vay:

Hoạt động cho vay được quản lý bằng phần mềm được lập ra trên website riêng. Qua làm việc Phạm Minh T khai nhận: Trong thời gian làm từ ngày

04/12/2017 đến ngày 04/9/2019, Nguyễn Gia Đ yêu cầu nhập thông tin quản lý hoạt động cho vay vào tài khoản “thinhtinphat2” nhưng không nhớ rõ trên trang website nào, mật khẩu bao nhiêu. Đến khi Phạm Minh T nghỉ làm thì tất cả dữ liệu vay vẫn còn lưu trên tài khoản “thinhtinphat2”. Sau đó, Phạm Minh T chuyển cho Lê Tấn Mạnh H.

Từ ngày 11/8/2020, bị cáo Lê Văn Th được Lê Tấn Mạnh H giao quản lý hoạt động cho vay bằng phần mềm trên trang website: www.bot-pro.com, với tài khoản “thinhtinphat”, mật khẩu đăng nhập “TTP686868”, được đăng nhập trên máy tính tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát. Qua trang website: www.bot-pro.com, đăng nhập tài khoản “thinhtinphat”; Xuất hiện giao diện “Bảng quản trị” của Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại, dịch vụ Thịnh Tín Phát, trong đó gồm có 10 thư mục, cụ thể:

(1) Thêm hợp đồng mới. (2) Quản lý hợp đồng. (3) Hợp đồng cũ. (4) Chi tiết hàng ngày. (5) Thông báo. (6) Nhật ký hoạt động. (7) Báo cáo nợ xấu. (8) Quản lý khách hàng. (9) Thông báo hàng ngày. (10) Xét duyệt.

Qua trích xuất dữ liệu trong các thư mục “Hợp đồng mới”, “Quản lý khách hàng”, “Thông báo hàng ngày” và “Xét duyệt” không có dữ liệu.

Tại thư mục “Quản lý hợp đồng” thể hiện 01 bảng có các cột hàng ngang theo thứ tự: Khách hàng, loại hình, số tiền, phí thuê/ngày, ngày thuê, ngày hết hạn, thanh lý, trả phí (từ trang 01 đến trang 02). Thể hiện số liệu tổng số hợp đồng chưa thanh lý 137, tổng phí hợp đồng/ngày là 5.088.000 đồng và tổng số tiền hợp đồng chưa thanh lý là 1.319.450.000 đồng.

Tại thư mục “Hợp đồng cũ” thể hiện 01 bảng có các cột hàng ngang theo thứ tự: Khách hàng, loại hình, số tiền, phí thuê/ngày, ngày thuê, ngày thanh lý, số ngày, sửa (từ trang 01 đến trang 08) với danh sách 746 khách hàng.

Tại thư mục “Chi tiết hàng ngày” thể hiện 01 bảng có các cột hàng ngang theo thứ tự: Loại hình, số tiền, ngày tháng, ghi chú, với 6.165 chi tiết bắt đầu từ ngày 04/9/2019 đến 10/8/2020 (từ trang 01 đến trang 62).

Tại thư mục “Thông báo” thể hiện 01 bảng có các cột hàng ngang theo thứ tự: Khách hàng, loại hình, điện thoại, giá trị hợp đồng/phí, thông báo, ngày, ghi chú, trả phí (có 01 trang) với danh sách 50 khách hàng.

Tại thư mục “Nhật ký hoạt động” thể hiện 01 bảng có các cột hàng ngang theo thứ tự: ngày tạo và ghi chú, với 10.995 chi tiết bắt đầu từ ngày 04/9/2019 đến ngày 10/8/2020 (từ trang 01 đến trang 111).

Tại thư mục “Báo cáo nợ xấu” thể hiện 01 bảng hợp đồng cho thuê xe 46 chỗ. Tổng giá trị hợp đồng thuê 561.450.000 đồng;

Tổng hợp đồng khách hàng xấu 46/137, tổng số tiền hợp đồng chưa thanh lý số tiền 561.450.000 đồng (42.55%), tổng nợ phí 684.652.000 đồng và có 01 bảng kèm theo danh sách 46 khách hàng.

Cách tính tiền thu lợi bất chính:

- Lãi suất theo quy định của pháp luật hiện hành: Theo khoản 1 Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015 quy định:

“Lãi suất do các bên thỏa thuận.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của các khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.”

Như vậy, lãi suất theo quy định cho phép là:

+ Lãi suất năm: 20%/01 năm.

+ Lãi suất tháng: 20% : 12 tháng = 0,01666667%.

+ Lãi suất ngày: 0,01666667% : 30 ngày = 0,00055556%.

- Mức lãi suất các bị cáo cho vay cụ thể như sau:

Lãi suất cố định cho vay là 4.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày (tương đương với lãi suất 0,004%/ngày, 12%/tháng và 144%/năm). Cao gấp 7,2 lần theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 (lãi suất cho vay không được vượt quá 20%/năm, quy định tại Điều 468 BLDS).

Vậy tính thu lợi bất chính là:

Ví dụ: Xem A là số tiền thu lợi bất chính, B là tổng số tiền vay, C là tổng số ngày trả lãi suất, thì thu lợi bất chính được tính như sau:

$$A = B \times (0,004 - 0,00055556) \times C$$

Trong đó, 0,004% là số tiền thu lãi thực tế của các bị cáo/ngày/trên số tiền vay; 0,00055556% là tiền lãi/ngày theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chứng được, cụ thể như sau:

Đối với Nguyễn Gia Đ: Vào tháng 9/2017, sau khi thành lập Chi nhánh Thịnh Tín Phát, Nguyễn Gia Đ tiến hành hoạt động in các tờ rơi, băng rôn chứa thông tin giới thiệu tên Chi nhánh Thịnh Tín Phát, địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

Nội dung “Cầm cả vệt xe chính chủ lên đến 80% giá trị xe” rồi thuê người rải tờ rơi, treo băng rôn tại những nơi thường tập trung nhiều người dân, trên các tuyến giao thông, khu vực nông thôn nhằm mục đích lôi kéo người dân có nhu cầu vay.

Sau đó, Nguyễn Gia Đ thuê Âu Quốc B, Phạm Minh T, Phạm Quang H và Uyên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) phụ trách kế toán; thuê Thành (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm các công việc như Âu Quốc B để thực hiện các hoạt động cho vay lãi nặng tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát như: Rải tờ rơi, treo băng rôn trên các tuyến giao thông công cộng, vùng nông thôn và khu vực thường tập trung nhiều người dân nhằm “Quảng cáo” trái phép hoạt động cho vay; Xác minh những trường hợp đến vay biết về thông tin nhà, địa chỉ; thu lãi suất đóng định kỳ, đi thu nợ khi người vay trả chậm rồi đưa lại cho người quản lý. Hướng dẫn đưa người vay đi công chứng; ký các hợp đồng vay bằng hình thức mua bán, cho thuê xe; quản lý hoạt động cho vay, thu lãi, quản lý hệ thống dữ liệu về hoạt động cho vay, nhập máy, làm, in, ký hợp đồng, tham gia xác minh, thu hồi nợ; tổng hợp số liệu cho vay, lãi suất trong ngày nhập vào hệ thống quản lý rồi báo cáo cho Nguyễn Gia Đ; nhận tiền, chuyển tiền vốn, lãi thu được cho Nguyễn Gia Đ thông qua nhiều hình thức khác nhau như tiền mặt, chuyển khoản ngân hàng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra có căn cứ xác định: Từ tháng 9/2017 đến ngày 10/8/2020, Nguyễn Gia Đ cùng các đồng phạm đã thực hiện giao dịch với 262 người vay, thực hiện 546 lượt vay với tổng số tiền cho vay 4.536.950.000 đồng (Bốn tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

(Bảng thống kê chi tiết 262 người vay kèm theo. Bảng 1, BL 4950-4993).

Qua kết quả điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có căn cứ xác định: Từ tháng 10/2017 đến ngày 10/8/2020, Nguyễn Gia Đ cùng với đồng phạm tiến hành giao dịch với 147 người vay, thực hiện 359 lượt vay với tổng số tiền vay 2.888.450.0000 đồng (Hai tỷ tám trăm tám mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), thu lãi trên thực tế số tiền 1.811.628.000 đồng (Một tỷ tám trăm mười một triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng). Qua đó thu lợi bất chính với số tiền 1.560.012.799 đồng (Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu không trăm mười hai nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng),

(Bảng thống kê chi tiết 147 người vay kèm theo. Bảng 2, BL 4994-5013).

Đối với Phạm Minh T: Vào cuối tháng 11/2017, Phạm Minh T vào làm thuê cho Nguyễn Gia Đ tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, được trả công là 7.000.000 đồng/tháng, đến tháng 02/2019 là 11.000.000 đồng/tháng. Vào làm việc, Phạm Minh T biết hoạt động của Chi nhánh Thịnh Tín Phát là hoạt động

cho vay tiền, thu lãi thông qua hình thức mua bán xe, cho thuê xe, với lãi suất cố định là 4.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày.

Phạm Minh T được Nguyễn Gia Đ ủy quyền để nhằm thực hiện giao dịch cho vay. Phạm Minh T thực hiện công việc thường xuyên tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát từ ngày 04/12/2017 đến ngày 04/9/2019 cùng với Âu Quốc B và 02 người có tên là Uyên và Thành (không rõ nhân thân, lai lịch). Hàng ngày, khi có người đến liên hệ vay vốn, Phạm Minh T xem xét, tư vấn về các điều kiện để được vay tiền do Nguyễn Gia Đ đặt ra. Khi người vay đáp ứng đủ các điều kiện thì Tuấn tiếp tục tư vấn cho người vay về thủ tục như phải ký hợp đồng bán xe cho Chi nhánh Thịnh Tín Phát bằng với số tiền vay. Sau đó, ký hợp đồng thuê lại xe mang về sử dụng, lấy phí để tính lãi suất vay; Số tiền vay không vượt quá giá trị thật của xe (T thường xem xét, đánh giá xe để cho vay thông qua tham khảo ở trang “Chợ Tốt” mới quyết định cho vay).

Sau khi làm xong các thủ tục, Phạm Minh T đi xác minh rồi đưa tiền hoặc giao cho Âu Quốc B đi xác minh rồi đưa tiền cho người vay. Đến cuối ngày, Phạm Minh T có trách nhiệm tổng hợp mọi hoạt động trong ngày về cho vay mới, thanh lý trả vốn, đóng lãi và các khoản thu chi khác nhập vào hệ thống quản lý trên máy tính với tài khoản “thinhtinphat 2” do Nguyễn Gia Đ trực tiếp theo dõi, quản lý từ xa.

Phạm Minh T khai hiện nay không nhớ tài khoản “thinhtinphat 2” mở trên trang Web nào, chỉ biết là tài khoản hoạt động trực tuyến, không nhớ mật khẩu đăng nhập. Nguyễn Gia Đ không thường xuyên có mặt tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, mà chỉ đạo hoạt động cho vay qua điện thoại, quản lý hoạt động thu chi qua phần mềm mà hàng ngày Phạm Minh T đăng nhập, cập nhật thông tin. Sau khi thu tiền được từ hoạt động cho vay, Phạm Minh T đến Ngân hàng để nộp tiền vào tài khoản số 73710000247791 của Tuấn mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Hậu Giang. Định kỳ 01 tháng từ 01 đến 02 lần chuyển tiền vào tài khoản số 19032722957016 của Nguyễn Gia Đ, mỗi lần chuyển từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Qua xác minh, xác định từ ngày 05/12/2017 đến ngày 21/8/2019, Phạm Minh T nộp vào tài khoản số tiền 1.648.500.000 đồng và đã chuyển vào tài khoản của Nguyễn Gia Đ số tiền khoảng 1.100.000.000 đồng, là số tiền thu được từ hoạt động cho vay.

Đến ngày 04/9/2019, Nguyễn Gia Đ chỉ đạo bàn giao lại toàn bộ hồ sơ, thu chi của Chi nhánh Thịnh Tín Phát lại nên Phạm Minh T đã bàn giao tổng số 90 bộ hồ sơ vay vốn đang thu lãi, một số hồ sơ nợ xấu và số tiền 9.000.000 đồng. Khi đó Phạm Minh T nghe nói Nguyễn Gia Đ chuyển nhượng quyền hoạt động lại cho ai đó không rõ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định từ ngày 05/12/2017 đến ngày 04/9/2019, Phạm Minh T cùng với đồng phạm đã tiến hành giao dịch với 40 người vay, thực hiện 62 lượt vay với tổng số tiền vay 608.450.000 đồng (Sáu trăm lẻ tám triệu bốn trăm năm chục nghìn đồng), thu lãi trên thực tế số tiền 464.640.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi bốn triệu sáu trăm bốn chục nghìn đồng). Qua đó thu lợi bất chính với số tiền 400.106.615 đồng (Bốn trăm triệu một trăm lẻ sáu nghìn sáu trăm mười năm đồng).

(Bảng thống kê chi tiết 40 người vay kèm theo. Bảng 3, BL5014-5018).

Đối với Lê Tấn Mạnh H: Vào 04/9/2019, Lê Tấn Mạnh H được Nguyễn Gia Đ ủy quyền để nhằm thực hiện giao dịch cho vay tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát. Khi đó, Phạm Minh T đã bàn giao lại cho Nguyễn Gia Đ tổng số 90 bộ hồ sơ của người vay hiện hành, kết toán sổ thu chi từ ngày 01/9/2019, chuyển bàn giao số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Sau khi được ủy quyền, Lê Tấn Mạnh H tiếp tục hoạt động cho vay cùng với Nguyễn Văn Q, sinh ngày 09/12/1991; Nơi thường trú: Mễ Xá 1, Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và Âu Quốc B, Lê Văn Th điều hành, quản lý thực hiện hoạt động cho vay từ ngày 04/9/2019 đến ngày 10/8/2020.

Lê Tấn Mạnh H thông qua Âu Quốc B, Lê Văn Th và Nguyễn Văn Q để thực hiện việc quản lý, điều hành giao dịch với người vay từ số hồ sơ vay hiện hành do Nguyễn Gia Đ và Phạm Minh T chuyển lại và tiếp tục thực hiện các giao dịch vay mới.

Lê Tấn Mạnh H phân công nhiệm vụ cho Âu Quốc B tiến hành xác minh, tư vấn người vay, thu lãi, nhắc đóng lãi trễ hạn và các công việc khác; Hoạt động quản lý thu chi, làm các hợp đồng giao dịch cho vay. Lúc đầu do Nguyễn Văn Q thực hiện, đến đầu tháng 5/2020 thì Lê Văn Th vào làm thay vai trò của Nguyễn Văn Q tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát đến khi bị bắt.

Lê Tấn Mạnh H là người trực tiếp ký các hợp đồng giao dịch với người vay. Âu Quốc B, Lê Văn Th chỉ thực hiện những nhiệm vụ cụ thể được phân công như tư vấn cho vay, xác minh, làm hợp đồng in, dẫn người vay đi công chứng; thu lãi, nhắc lãi chậm và các hoạt động thu chi khác. Khi đó, mọi hoạt động cho vay đều qua ý kiến chỉ đạo của Lê Tấn Mạnh H. Vốn cho vay là của Lê Tấn Mạnh H giao cho Âu Quốc B, Lê Văn Th quản lý từ nguồn hồ sơ cho vay đang thu lãi, xoay vòng vốn. Lê Tấn Mạnh H không thường xuyên có mặt tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, chỉ đạo hoạt động qua điện thoại và theo dõi hoạt động cho vay qua phần mềm quản lý trực tuyến. Khi đó, Lê Tấn Mạnh H giao cho Nguyễn Văn Q, sau này giao cho Lê Văn Th quản lý tài khoản “THINH TIN PHAT” trên trang website: www.bot-pro.com. Hùng đăng nhập vào

máy tính đặt tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát. Sau đó đưa mật khẩu cho các bị cáo quản lý, sử dụng; Lê Tấn Mạnh H theo dõi trực tuyến trên internet hàng ngày.

Đến khoảng cuối tháng 07/2020, Lê Tấn Mạnh H đi xe ô tô đến Chi nhánh Thịnh Tín Phát lấy toàn bộ hồ sơ liên quan đến hoạt động cho vay và CPU máy tính mang đi đâu không rõ. Sau đó, Lê Tấn Mạnh H hướng dẫn Lê Văn Th đăng nhập tài khoản “THINHHTINPHAT” từ website: www.bot-pro.com trên điện thoại thông minh của Lê Văn Th đang sử dụng. Hàng ngày mọi hoạt động thu chi nhập vào, Lê Tấn Mạnh H theo dõi để chỉ đạo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định từ ngày 04/9/2019 đến ngày 10/8/2020, Lê Tấn Mạnh H cùng các đồng phạm đã tiến hành giao dịch cho khoảng 128 người, thực hiện 265 lượt vay, với tổng số tiền cho vay 1.916.000.000 đồng (Một tỷ chín trăm mười sáu triệu đồng), thu lãi thực tế với số tiền 975.420.000 đồng (Chín trăm bảy mươi năm triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Qua đó thu lợi bất chính với số tiền 839.944.892 đồng (Tám trăm ba mươi chín triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm chín mươi hai đồng).

(Bảng thống kê chi tiết của 40 người vay kèm theo. Bảng 4, BL 5019-5040).

Đối với Âu Quốc B: Vào cuối tháng 10/2017, Âu Quốc B được Nguyễn Gia Đ thuê vào làm tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát, được trả công ban đầu là 6.000.000 đồng/tháng, sau đó trả là 8.000.000 đồng/tháng. Vào làm việc, Âu Quốc B biết hoạt động của Chi nhánh Thịnh Tín Phát là hoạt động cho vay tiền, thu lãi thông qua hình thức mua bán xe, cho thuê xe, với lãi suất cố định là 4.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày.

Trong hoạt động cho vay, Âu Quốc B được phân công nhiệm vụ là xác minh những người đến vay tiền. Khi làm xong hợp đồng vay, cho thuê xe, tiến hành thu lãi những người đến vay trả khi gặp trực tiếp bị cáo; Nếu người vay điện thoại hẹn địa điểm khác lấy tiền thì đến thu về nộp lại; Nhắc nhở những người vay trả lãi chậm theo quy định. Khi thu tất cả những trường hợp trả lãi trong ngày về giao tiền lại cho Phạm Minh T để giữ, theo dõi, quản lý và sau này là Lê Tấn Mạnh H và Lê Văn Th. Toàn bộ hoạt động cho vay đều được cập nhật vào máy tính, Âu Quốc B không biết mật khẩu và cũng không thao tác sử dụng phần mềm quản lý hoạt động cho vay trên hệ thống máy tính; Việc quản lý trên máy tính trước đây do Nguyễn Gia Đ chỉ đạo làm, người thực hiện là Phạm Minh T, Âu Quốc B không tham gia. Đến ngày 04/9/2019 do Lê Tấn Mạnh H chỉ đạo cho Lê Văn Th thực hiện.

Thời gian từ ngày 04/9/2019 đến ngày 10/8/2020, Âu Quốc B còn thực hiện việc chuyển tiền cho Lê Tấn Mạnh H; Định kỳ khoảng 10 ngày Lê Tấn Mạnh H kêu chuyển tiền 01 lần. Lúc đó, Âu Quốc B nhận tiền từ Lê Văn Th rồi

đi chuyển vào tài khoản số 7371000350565 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Hậu Giang.

Ngoài ra, Âu Quốc B khai nhận: Nguyễn Gia Đ điều hành hoạt động cho vay đến cuối tháng 9/2019 đã bán lại Chi nhánh Thịnh Tín Phát cho Lê Tấn Mạnh H để tiếp tục điều hành hoạt động cho vay, nhưng việc bán như thế nào, bao nhiêu tiền thì không biết rõ.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được: Âu Quốc B đã tham gia hoạt động cho vay từ tháng 10/2017 đến ngày 10/8/2020, đã tiến hành giao dịch với 147 người vay, thực hiện 359 lượt vay với tổng số tiền vay 2.888.450.000 đồng (Hai tỷ tám trăm tám mươi tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), thu lãi trên thực tế số tiền 1.811.628.000 đồng (Một tỷ tám trăm mười một triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng). Qua đó thu lợi bất chính với số tiền 1.560.012.799 đồng (Một tỷ năm trăm sáu mươi triệu không trăm mười hai nghìn bảy trăm chín mươi chín đồng), (BL 675-796).

Bảng thống kê chi tiết 147 người vay kèm theo, Bảng 2 (BL 4994-5013).

Đối với Lê Văn Th: Vào làm tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát từ ngày 10/5/2020, được trả công là 6.000.000 đồng/tháng. Lúc này, Lê Tấn Mạnh H là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động. Khi vào làm việc, Lê Văn Th phụ giúp việc riêng như đi chợ, nấu ăn và các công việc khác. Sau đó, Lê Văn Th được Lê Tấn Mạnh H giao nhiệm vụ nhập dữ liệu hoạt động cho vay vào chương trình quản lý trên website: www.bot-pro.com, tài khoản đăng nhập “THINH TIN PHAT” và mật khẩu để quản lý. Khi đó, Lê Văn Th biết hoạt động của Công ty là cho vay thông qua hình thức hợp đồng mua bán và cho thuê xe mô tô, xe máy các loại; Người vay tiền phải có xe mô tô, xe máy, phải có giấy đăng ký xe do người vay đứng tên, có hộ khẩu, chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp, bản gốc; Về phương thức cho vay, lãi suất và hình thức thu lãi vay Lê Văn Th trình bày phù hợp với các bị cáo khác trong vụ án.

Trong hoạt động cho vay, Lê Văn Th được phân công nhiệm vụ thực hiện việc tư vấn khi người dân mang xe máy, xe mô tô và giấy tờ đến làm thủ tục vay tiền; Khi Lê Tấn Mạnh H không có mặt tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát thì Lê Văn Th làm thủ tục nhưng không ký vào các hợp đồng. Thực hiện xuất vốn cho vay, thanh lý hợp đồng vay nhưng không ký trực tiếp vào hợp đồng, phần đại diện để Lê Tấn Mạnh H khi đến ký sau; Nhận lãi suất những người vay đến trả khi gặp trực tiếp; Nhận tiền lãi từ Âu Quốc B thu về giao lại; Điện thoại nhắc nhở những người vay trả lãi chậm theo quy định thông qua theo dõi phần mềm quản lý báo

đến ngày đóng lãi; Đưa tiền thu được từ hoạt động cho vay cho Lê Tấn Mạnh H trực tiếp đến lấy hoặc đưa cho Âu Quốc B chuyển qua tài khoản ngân hàng.

Ngoài ra, Lê Văn Th còn trực tiếp nhập số liệu hoạt động cho vay, số liệu thu chi hàng ngày vào quản lý trên website: www.bot-pro.com, tài khoản đăng nhập “THINHTINPHAT” được thực hiện trên máy tính đặt tại nơi làm việc. Hàng ngày, cuối giờ chiều Lê Văn Th có nhiệm vụ thống kê chi phí, hoạt động thu chi trong ngày, tổng hợp số liệu người vay, người trả vốn, người đóng lãi suất rồi nhập vào hệ thống quản lý, theo dõi rồi báo cho Lê Tấn Mạnh H biết.

Lê Văn Th khai nhận: Vào khoảng nửa cuối tháng 07/2020, Lê Tấn Mạnh H đi ô tô về Chi nhánh Thịnh Tín Phát lấy toàn bộ hồ sơ liên quan đến người vay tiền, tháo CPU máy tính mang đi đâu không rõ lý do; Khi đó, Lê Tấn Mạnh H hướng dẫn cài đặt quản lý hoạt động của Chi nhánh Thịnh Tín Phát từ tài khoản “THINHTINPHAT” vào điện thoại để thực hiện. Lê Tấn Mạnh H vẫn theo dõi được và khi người dân trả vốn thì điện thoại cho Lê Tấn Mạnh H gửi hồ sơ về trả lại.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra chứng minh được: Từ ngày 10/5/2020 đến ngày 10/8/2020, Lê Văn Th cùng với Âu Quốc B và Lê Tấn Mạnh H, đã tiến hành giao dịch với 101 người, thực hiện 115 lượt vay, với tổng số tiền vay là 912.000.000 đồng (Chín trăm mười hai triệu đồng), đã thu lãi thực tế với số tiền 240.360.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Qua đó đã thu lợi bất chính với số tiền 206.976.640 đồng (Hai trăm lẻ sáu triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2022/HS-ST, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Áp dụng: khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ 10/8/2020 đến ngày 07/11/2020 khi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt cho các bị cáo khác; phân xử lý vật chứng; trách nhiệm nộp tiền thu lợi bất chính; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 01 năm 2022 bị cáo Lê Văn Th có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, thay đổi nội dung kháng cáo sang xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về đơn kháng cáo, cũng như đề nghị giải quyết nội dung vụ án như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

- Về giải quyết vụ án, bản án sơ thẩm xử bị cáo Lê Văn Th phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật; mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo vào làm việc tại chi nhánh Công ty thời gian ngắn, chỉ là người làm thuê, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tại phiên tòa bị cáo thật sự ăn năn, hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm cho bị cáo 03 tháng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù.

Trình bày lời bào chữa:

Bị cáo Lê Văn Th thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, nhưng cho rằng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là quá nặng. Bản thân bị cáo mới đi nghĩa vụ về không có việc làm, nên khi thấy Công ty tuyển người thì vô làm hưởng lương, bị cáo phạm tội chỉ là người làm thuê, không rõ việc làm của ông chủ, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, xin được hưởng án treo để có thời gian lo cho gia đình và hứa chấp hành đúng pháp luật.

Phát biểu đối đáp: Không ai phát biểu đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Sau khi bị xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Văn Th có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Th thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và bản án sơ thẩm quy kết. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Văn Th vào làm tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát từ ngày 10/5/2020, được trả công là 6.000.000

đồng/tháng. Thời điểm này, Lê Tấn Mạnh H là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động của chi nhánh Công ty. Khi vào làm việc, ban đầu Thịnh phụ giúp việc riêng như đi chợ, nấu ăn và các công việc khác. Sau đó, Lê Văn Th được Lê Tấn Mạnh H giao nhiệm vụ nhập dữ liệu hoạt động cho vay vào chương trình quản lý trên website: www.bot-pro.com, tài khoản đăng nhập “THINHHTINPHAT” và mật khẩu để quản lý. Khi đó, Lê Văn Th biết hoạt động của Công ty là cho vay thông qua hình thức hợp đồng mua bán và cho thuê xe mô tô, xe máy các loại. Trong hoạt động cho vay, Th được phân công nhiệm vụ thực hiện việc tư vấn khi người dân mang xe máy, xe mô tô và giấy tờ đến làm thủ tục vay tiền; Khi Lê Tấn Mạnh H không có mặt tại Chi nhánh Thịnh Tín Phát thì Th làm thủ tục nhưng không ký vào các hợp đồng. Thực hiện xuất vốn cho vay, thanh lý hợp đồng vay nhưng không ký trực tiếp vào hợp đồng, phần đại diện để Lê Tấn Mạnh H khi đến ký sau; nhận lãi suất những người vay đến trả khi gặp trực tiếp; nhận tiền lãi từ Âu Quốc B thu về giao lại; Điện thoại nhắc nhở những người vay trả lãi chậm theo quy định thông qua theo dõi phần mềm quản lý báo đến ngày đóng lãi; đưa tiền thu được từ hoạt động cho vay cho Lê Tấn Mạnh H trực tiếp đến lấy hoặc đưa cho Âu Quốc B chuyển qua tài khoản ngân hàng. Ngoài ra, Lê Văn Th còn trực tiếp nhập số liệu hoạt động cho vay, số liệu thu chi hàng ngày vào quản lý trên website: www.bot-pro.com, tài khoản đăng nhập “THINHHTINPHAT” được thực hiện trên máy tính đặt tại nơi làm việc. Hàng ngày, cuối giờ chiều Th có nhiệm vụ thống kê chi phí, hoạt động thu chi trong ngày, tổng hợp số liệu người vay, người trả vốn, người đóng lãi suất rồi nhập vào hệ thống quản lý, theo dõi rồi báo cho Lê Tấn Mạnh H biết. Với hành vi mà bị cáo Lê Văn Th đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đồng phạm, kết án bị cáo và hai bị cáo khác (không kháng cáo) phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo giữ vai trò trong vụ án là người thực hành, hàng ngày có nhiệm vụ liên hệ với khách hàng để phát tiền vay, thu tiền vay, thống kê trên máy tính số tiền thu hàng ngày để cuối mỗi ngày báo kết quả cho người điều hành chi nhánh Công ty. Bị cáo vào làm Công ty từ ngày 10/5/2020 cho đến khi bị phát hiện. Thời điểm này, vai trò được của bị cáo được đánh giá là quan trọng hơn Âu Quốc B (bị cáo khác trong vụ án không kháng cáo) là trợ lý thân cận, đặc lực nhất của Lê Tấn Mạnh H để thực hiện hành vi phạm tội, nhưng chỉ bị cấp sơ thẩm xử mức hình phạt 09 tháng tù, bằng mức hình phạt với bị cáo Phạm Minh T (người đã nghỉ làm tại chi nhánh Công ty trước đó) là đã có lợi cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không xuất trình được tài liệu,

chứng cứ nào mới so với chứng cứ đã được xem xét áp dụng tại bản án sơ thẩm. Ngoài ra xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, hoạt động cho vay mang tính băng nhóm, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm.

[4]. Về trình bày quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đơn kháng cáo, cũng như nội dung vụ án tại phiên toà: Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; không thống nhất với đề nghị giảm hình phạt xuống còn 06 tháng tù như đề nghị. Bởi: Mức án 06 tháng tù là khởi điểm hình phạt tù của đầu khung, bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong khi bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng theo điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên xử khởi điểm khung không công bằng với các bị cáo khác trong vụ án.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn Th phải chịu, do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo ngày 28/01/2022 của bị cáo Lê Văn Th yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ khoản 2, Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2020 đến ngày 07/11/2020 khi thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.

Buộc bị cáo Lê Văn Th chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19/5/2022).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Luông; Trịnh Thị Bích Hạnh

Võ Thái Sơn